TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 140/2025/QĐ-TA	*Vũng Tàu, ngày 20 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Bùi Thị N.

2. Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Văn Vững– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày 20 tháng 03 năm 2025, tại điểm cầu Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu và điểm cầu Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu tiến hành mở phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 147/QĐ-TA ngày 14 tháng 03 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Phạm Doãn T, sinh năm 1991 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa:8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nguyên quán: Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: 107/10/6 B, phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Tiền án: Không; tiền sự: năm 2020 đi cai nghiện bắt buộc (tự khai); Con ông Phạm Doãn L và bà Tạ Thị N1.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện người đề nghị: Ông Lưu Hùng M- Cán bộ Công an P, thành phố V.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu: Bà Nguyễn Thị Việt Chinh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 03 tháng 02 năm 2025, Công an P, thành phố V tiến hành xét nghiệm và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời phối hợp cùng Cơ quan y tế Phường B, thành phố V theo dõi xác định tình trạng nghiện, xác định Phạm Doãn T là người nghiện ma túy, T không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố V lập hồ sơ đề nghị đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Tại phiên họp:

- Người bị đề nghị Phạm Doãn T thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình và khai nhận đã sử dụng ma túy từ năm 2020 cho đến nay. Sau khi được thông báo tình trạng nghiện ma túy, Phạm Doãn T đã từ chối

cai nghiện tự nguyện. Phạm Doãn T xác nhận không có ý kiến gì về thành phần hồ sơ và giữ nguyên ý kiến không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

- Ý kiến đại diện người đề nghị Công an P, thành phố V: Ngày 03-02-2025, T bị Công an P, thành phố V lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo tài liệu có trong hồ sơ, T khai sử dụng **ma túy đá** từ năm 2020 đến nay và năm 2020 đi cai nghiện bắt buộc; Qua kết luận xác định tình trạng nghiện ma túy xác định, T là người nghiện ma túy, T không đăng ký cai nghiện tự nguyện, T không có nơi cư trú ổn định và thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trên cơ sở đó, đại diện theo ủy quyền của cơ quan đề nghị tại phiên họp đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với T với thời gian 20 tháng.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu:

Về tố tụng:

+ Trình tự thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm Hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

+ Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về nội dung: Phạm Doãn T khai sử dụng ma túy từ năm 2020 và đi cai nghiện bắt buộc năm 2020, theo Phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế P1, kết luận Trọng nghiện ma túy, T không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Căn cứ Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 32 Luật phòng chống ma túy, T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sơ cai nghiện bắt buộc. Xét thấy việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với người bị nghiện là cần thiết. Do vậy, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Đại diện cơ quan đề nghị, xem xét tính chất mức độ vi phạm quyết định mức thời gian đưa T vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc từ 14 đến 17 tháng.

XÉT THẤY:

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Thời hiệu giải quyết: Ngày 03-02-2025, Công an P, thành phố V lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 20 tháng 3 năm 2025, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm Hành chính.

Thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính và Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Cơ quan lập hồ sơ đề nghị theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm Hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Theo lời khai có trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình, Trọng nghiện ma túy, T không có nơi cư trú ổn định. Lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên có cơ sở xác định T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 03-02-2025 của Trạm y tế P1, thành phố V kết luận T là người nghiện ma túy, T không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên thuộc trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Phạm Doãn T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên họp thể hiện: Phạm Doãn T biết rõ ma túy là chất gây nghiện, có sức tàn phá đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Đồng thời, T cũng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Do đó cần thiết phải quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T một thời gian tương xứng với hành vi và mức độ vi phạm để cai nghiện, học tập và lao động.

5. Lý do, căn cứ áp dụng:

- Lý do áp dụng: Cơ quan có thẩm quyền đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Doãn T là cần thiết để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Căn cứ áp dụng: Căn cứ vào các Điều 27, Điều 32 Luật Phòng chống ma túy, Điều 3, 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và điểm b khoản 1 Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính; khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 3, 28, 33, 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một

số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 2, 3, 19, 20, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Thông tư số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC ngày 01-3-2025 của Bộ C- Viện kiểm sát nhân dân tối cao- Tòa án nhân dân tối cao.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Doãn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 03-02-2025).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an P, thành phố V có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Ủy ban và Công an Phường 2, TP. Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Ngát